

Số: /BVT-VTTBYT

Lào Cai, ngày tháng 10 năm 2024

V/v yêu cầu báo giá

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu: Máy gia tốc tuyến tính điều trị ung thư (chưa bao gồm bong ke) và Máy chụp cắt lớp vi tính mô phỏng ≥ 32 lát cắt phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai, Đường Chiềng On (B8), Phường Bình Minh, Thành phố Lào Cai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ông: Nguyễn Danh Tâm - Phó Trưởng phòng Vật Tư - TBYT. Điện thoại: 0979.331.355.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc theo đường bưu điện. (đối với trường hợp gửi bưu điện, thời gian Bệnh viện nhận được báo giá phải trước thời hạn gửi báo giá) tại địa chỉ: Phòng Văn thư - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai, Đường Chiềng On (B8), Phường Bình Minh, Thành phố Lào Cai.

- Đồng thời gửi qua địa chỉ Email: nguyendanhnam@gmail.com; domanhbt@gmail.com.

Nội dung: Căn cứ thư mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai tại công văn số:...../BVT - VTTBYT ngày.....tháng.....năm.....Chúng tôi Công ty.....có địa chỉ:..... Xin gửi báo giá thiết bị file scan báo giá gồm cấu hình cơ bản, cấu hình chi tiết, tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật Catalog tiếng Anh + tiếng Việt, Datasheet tiếng Anh + tiếng Việt, hướng dẫn sử dụng, file mềm báo giá bản word hoặc excel và các file tài liệu liên quan khác đính kèm.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày kể từ ngày ký.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị: (Có phụ biểu chi tiết kèm theo).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai, Đường Chiềng On (B8), Phường Bình Minh, Thành phố Lào Cai.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 180 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% hợp đồng sau khi hoàn thành công việc nghiệm thu, bàn giao.

5. Các thông tin khác (nếu có):

Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, FDA (Mỹ) hoặc CE (Châu Âu).

Đơn vị cung cấp báo giá thực hiện theo biểu mẫu đính kèm (*Có biểu mẫu đính kèm*).

Bệnh viện xin thông báo để các đơn vị được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Thịnh

DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo văn bản chào giá số /BVT - VTTBYT ngày /10/2024
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy gia tốc tuyến tính điều trị ung thư (chưa bao gồm bong ke)	<p>I. Thông tin chung: Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100% Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, FDA (Mỹ) hoặc CE (Châu Âu). Máy chính xuất xứ tối thiểu một trong các nước sau: Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Nhật, Canada, Ý. Thời gian bảo hành tối thiểu 36 tháng.</p> <p>II. Cấu hình cơ bản:</p> <p>1. Hệ thống máy xạ trị gia tốc tuyến tính: 01 Hệ thống</p> <p>1.1 Khung máy (gantry): 01 Hệ thống, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">a. Hệ thống cơ khí: 01 Hệ thốngb. Bộ phận gia tốc chùm tia: 01 Bộc. Hệ thống kiểm soát liều tia: 01 Hệ thốngd. Hệ thống bảo vệ chống va chạm: 01 Hệ thống <p>1.2 Bộ chuẩn trực đa lá MLC tối thiểu 120 lá: 01 Bộ</p> <p>1.3 Hệ thống điều khiển máy gia tốc: 01 Hệ thống, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Phần mềm điều khiển máy gia tốc+ Bộ máy tính điều khiển+ Bộ phím bấm điều khiển máy <p>1.4 Bàn điều trị và mặt bàn phẳng xạ trị: 01 Bộ</p> <p>1.5 Hệ thống thu nhận ảnh MV kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 Hệ thống, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tấm thu nhận ảnh MV gắn trên cánh tay: 01 Bộ+ Phantom để hiệu chuẩn hệ thống thu nhận ảnh MV: 01 Cái <p>1.6. Hệ thống thu nhận ảnh X-quang (conebeam CT) kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 Hệ thống, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Phần cứng: Bộ tạo cao thế - bóng phát tia X, tấm cảm biến thu nhận ảnh: 01 Bộ+ Phần mềm điều khiển: 01 Bộ <p>1.7 Phần mềm giám sát máy gia tốc từ xa: 01 Hệ thống</p> <p>1.8 Các mức năng lượng điều trị:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Năng lượng Photon: gồm 2 mức năng lượng là 6MV và 10MV+ Năng lượng Electron: gồm 05 mức năng lượng	01	Hệ thống

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p>lượng</p> <p>1.9 Các kỹ thuật xạ trị thực hiện được trên hệ thống:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Xạ trị 3D theo hình dạng khối u (3D-CRT) + Xạ trị điều biến liều (IMRT) + Xạ trị bằng chùm electron + Xạ trị điều biến cung thể tích (VMAT) <p>1.10 Thiết bị phụ trợ cho hệ thống xạ trị</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Ôn áp 3 pha cho toàn hệ thống: 01 bộ b. Hệ thống camera theo dõi bệnh nhân: 01 hệ thống c. Bộ laser trực giao cho phòng máy xạ trị: 01 Bộ d. Bộ liên lạc nội bộ Intercom: 01 Bộ e. Hệ thống làm mát bằng nước cho máy gia tốc: 01 Hệ thống f. Bộ bàn + ghế đặt máy tính điều khiển: 07 bộ Bộ applicator electron tối thiểu 4 kích thước: 01 Bộ g. Bộ lưu điện (UPS online) 6kVA: 01 Bộ h. Máy đo suất liều cầm tay: 01 Cái i. Tủ đựng dụng cụ cố định bệnh nhân: 01 bộ j. Máy hút ẩm: 04 Cái <p>2. Hệ thống lưu trữ, quản lý thông tin xạ trị: 01 Hệ thống</p> <p>Bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy tính chủ: 01 Bộ - Máy tính trạm: 02 Bộ - Phần mềm lưu trữ, quản lý thông tin xạ trị (bản quyền cho máy chủ và máy trạm) 01 phần mềm - Bộ lưu điện online (UPS), công suất 3 kVA: 02 bộ - Máy in laser đen trắng: 01 Cái - Tủ rack đặt máy chủ: 01 Cái <p>3. Hệ thống lập kế hoạch xạ trị: 01 Hệ thống</p> <p>gồm Bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ máy tính kèm phần mềm có chức năng lập kế hoạch 3D, IMRT, VMAT: 02 Bộ - Máy in màu: 02 Cái - Bộ lưu điện online (UPS), công suất 6 kVA: 02 Cái <p>4. Hệ thống đổ khuôn chì: 01 Hệ thống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị cắt xốp: 01 bộ - Xốp đổ khuôn: 200 tấm - Nồi nấu hợp kim chì: 01 cái - Hợp kim chì đúc khuôn: 200 kg - Bộ dụng cụ hỗ trợ (mỗi loại 1 cái): găng tay, kính mắt, bộ dũa, mặt nạ, búa: 01 Bộ - Tấm làm mát khi đổ khuôn: 01 Bộ 		

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p>- Thiết bị làm mềm mặt nạ, lưới cố định bằng nhiệt hoặc nước: 01 Bộ</p> <p>5. Cửa chắn tia xạ cho phòng máy gia tốc: 01 Bộ</p> <p>III. Hệ thống đo, chuẩn liều, kiểm soát liều lượng cho máy xạ trị: 01 Hệ thống</p> <p>1. Hệ thống đo liều tương đối: 01 HT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phantom nước 3 chiều: 01 hệ thống - Bộ điều khiển với đầu đo điện kế hai kênh: 01 Bộ - Bàn đỡ thùng phantom với bộ nâng và khung cân bằng: 01 Bộ - Thùng dự trữ nước và máy bơm: 01 Bộ - Dây cho buồng ion với trục quay đầu cắm chuẩn TNC Triax chiều dài $\geq 5\text{m}$: 01 Cái - Buồng ion thể tích khoảng 0,13 cm³: 02 Bộ - Giá đỡ cho buồng ion loại lớn: 01 Cái - Giá đỡ cho buồng ion song song: 01 Cái - Phần mềm điều khiển, thu nhận và phân tích dữ liệu đo liều tương đối: 01 Bộ <p>2. Hệ thống đo liều tuyệt đối: 01 Bộ, bao gồm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy đo liều tuyệt đối và phụ kiện kết nối: 01 cái - Buồng ion hóa đo chùm photon, thể tích khoảng 0,65cm³: 01 Bộ - Dây cho buồng ion với trục quay TNC Triax chiều dài $\geq 20\text{m}$: 01 cái - Buồng ion song song để đo liều electron: 01 Cái - Bộ phantom miếng đo liều tuyệt đối kèm theo thùng đựng: 01 Bộ <p>3. Hệ thống kiểm chuẩn liều (QA) kế hoạch xạ trị IMRT/VMAT: 01 HT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống kiểm chuẩn liều cho kỹ thuật xạ trị 3D, IMRT, VMAT: 01 Hệ thống - Phần mềm kiểm tra toàn bộ kế hoạch điều trị và bảo đảm chất lượng các phương pháp IMRT/VMAT: 01 Phần mềm - Thiết bị kiểm chuẩn liều hàng ngày: 01 Bộ <p>4. Nhiệt kế, áp suất kế: 01 Bộ</p> <p>5. Máy tính + màn hình kèm bộ phần mềm đo liều: 01 Bộ</p> <p>IV. Dụng cụ cố định bệnh nhân xạ trị: 02 Bộ Bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ cố định đầu cổ: 02 Bộ - Bộ định vị bệnh nhân làm xạ trị định vị cố định thân: 02 Bộ - Bộ cố định vú thân trên: 02 Bộ - Bộ cố định vùng bụng chậu: 02 bộ 		

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> - Miếng bù liệu: 01 Bộ - Bộ che chắn tĩnh hoàn: 02 Bộ - Bộ che chắn, bảo vệ mắt: 02 Bộ - Mặt nạ cố định đầu/đầu cổ: 50 Cái - Mặt nạ cố định đầu cổ vai: 20 Cái - Tấm lưới cố định khung chậu: 20 Cái - Tấm cố định hông: 20 cái - Bộ đỡ chân: 02 Bộ - Túi chân không để cố định cơ thể: 06 Cái - Bơm chân không dùng cho các túi khí chân không cố định: 01 Bộ 		
2	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính mô phỏng ≥ 32 lát cắt	<p>I. Thông tin chung: Năm sản xuất: 2024 trở về sau, mới 100% Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, FDA (Mỹ) hoặc CE (Châu Âu). Thời gian bảo hành tối thiểu 36 tháng.</p> <p>II. Cấu hình cơ bản:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống máy chính bao gồm: <ol style="list-style-type: none"> a. Khoang máy: 01 bộ b. Bộ đầu thu: 01 bộ c. Bóng phát tia X: 01 cái d. Bộ phát cao thế: 01 bộ e. Bàn chụp bệnh nhân: 01 bộ f. Bộ máy tính điều khiển, thu nhận dữ liệu, xử lý và tái tạo ảnh: 01 bộ g. Hệ thống máy tính trạm xử lý hình ảnh chuyên dụng: 01 hệ thống 2. Phần mềm/chức năng chụp và xử lý ảnh <ol style="list-style-type: none"> a. Phần mềm điều khiển chụp và hiển thị cơ bản: 01 bộ b. Phần mềm tái tạo lập giúp giảm liều tia: 01 bộ c. Phần mềm giảm nhiễu ảnh do kim loại: 01 bộ d. Phần mềm chức năng chụp đồng bộ theo ngưỡng ngấm thuốc cản quang: 01 bộ e. Chế độ chụp CT trẻ em: 01 bộ f. Phần mềm tái tạo chi tiết phổi và cấu trúc trung thất độ phân giải cao: 01 bộ g. Chức năng kiểm tra liều và báo cáo liều: 01 bộ h. Phần mềm chức năng chụp xoắn ốc tốc độ cao, giữ nguyên chất lượng hình ảnh: 01 bộ i. Phần mềm chức năng điều chỉnh liều chụp: 01 bộ j. Phần mềm chức năng hỗ trợ chụp cấp cứu nhanh: 01 bộ k. Phần mềm tái tạo và xem ảnh 3D: 01 bộ 	01	Hệ thống

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p>l. Phần mềm chức năng chụp và phân tích mạch máu và xóa xương tự động: 01 bộ</p> <p>m. Ứng dụng nội soi đại trực tràng ảo: 01 bộ</p> <p>n. Phần mềm chức chồng ảnh: 01 bộ</p> <p>o. Phần mềm chức năng khảo sát theo dõi tiến triển ung bướu: 01 bộ</p> <p>p. Ứng dụng chuyên dụng cho quy trình thực hiện CT-Mô phỏng: 01 bộ</p> <p>q. Kết nối chuẩn DICOM: 01 bộ</p> <p>3. Các thiết bị phụ trợ</p> <p>3.1 Bộ phụ kiện chuẩn theo máy chính: đai định vị, giá đỡ đầu, đệm bàn bệnh nhân, phantom căn chỉnh máy: 01 bộ</p> <p>3.2 Đàm thoại nội bộ 2 chiều: 01 bộ</p> <p>3.3 UPS online cho toàn bộ hệ thống phù hợp với công suất của máy: 01 bộ</p> <p>3.4 Bộ bàn - ghế đặt máy xử lý ảnh: 01 bộ</p> <p>3.5 Bộ camera theo dõi bệnh nhân trong khi chụp: 01 bộ</p> <p>3.6 Tủ điện cấp nguồn đầu vào cho hệ thống, có khởi động từ, bộ bảo vệ pha: 01 bộ</p> <p>3.7 Bộ định vị laser cho phòng CT mô phỏng: 01 bộ</p> <p>3.8 Mặt bàn phẳng chụp CT mô phỏng: 01 bộ</p> <p>3.9 Máy bơm tiêm cản quang, loại 2 nòng: 01 cái</p> <p>3.10 Máy in phim khô: 01 cái</p> <p>3.11 Áo chì cỡ trung bình: 01 bộ</p> <p>3.12 Đèn cảnh báo phát tia: 01 cái</p> <p>3.13 Máy hút ẩm: 02 cái</p> <p>3.14 Đèn đọc phim 2 cửa: 04 cái</p> <p>3.15 Bộ bàn - ghế đặt máy điều khiển: 01 bộ</p> <p>3.16 Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Anh + Tiếng Việt: 01 bộ</p>		

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan.

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Thành tiền ⁽⁹⁾ (VND)
1	Thiết bị A							
2	Thiết bị B							
n	...							

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan như Catalog tiếng Anh + tiếng Việt, Datasheet tiếng Anh + tiếng Việt của thiết bị y tế và các thiết bị phụ trợ khác. Các thiết bị phụ trợ khác yêu cầu chào có thông số kỹ thuật, model, hãng, nước sx)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 120 ngày].

Giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt, đào tạo, hướng dẫn sử dụng, bảo hành và các chi phí liên quan khác theo quy định.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹⁰⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu ghi chú 10.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5),(6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có).

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(10) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

BẢNG CHÀO ĐÁP ỨNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TT	Nội dung yêu cầu của Báo giá	Nội dung báo giá	Tài liệu tham chiếu
1	Máy Số lượng:	Máy: Số lượng: Model: Hãng sản xuất: Xuất xứ: Hãng chủ sở hữu: (hãng/nước):	Đơn vị kê khai đầy đủ các thông tin yêu cầu.
I	Yêu cầu chung	Yêu cầu chung	
			Đơn vị chào thầu đủ nội dung theo yêu cầu.
II	Cấu hình tiêu chuẩn	Cấu hình tiêu chuẩn	
			Đơn vị chào thầu đủ nội dung theo yêu cầu.
III	Đặc tính kỹ thuật	Đặc tính kỹ thuật	
			Ghi rõ tên tài liệu, số trang tham chiếu và trích dẫn nội dung cụ thể trong tài liệu tham chiếu (bản gốc) thể hiện tính đáp ứng của hàng hóa của từng nội dung yêu cầu kỹ thuật.